

Số: 231/QĐ-ĐHTL

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc tổ chức thực hiện đề tài NCKH trọng điểm Trường Đại học Thủy lợi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi ban hành theo Quyết định số 1249/QĐ-BNN ngày 29/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Theo đề nghị của phòng Khoa học Công nghệ và phòng Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

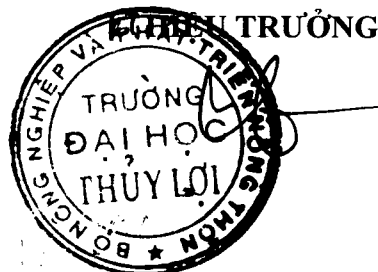
Điều 1. Ban hành Quy định về việc tổ chức thực hiện đề tài NCKH trọng điểm Trường Đại học Thủy lợi (kèm theo quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế cho Quyết định số 2036/QĐ-ĐHTL ngày 07/10/2019 ban hành Quy định tạm thời về tổ chức thực hiện đề tài NCKH do Nguồn ngân sách KHCN Trường tài trợ. Các văn bản quy định do Trường Đại học Thủy lợi ban hành trước đây trái với Quyết định này đều hết hiệu lực.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ngly*

Nơi nhận:

- BGH;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHCN (NTT.10b).



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS Nguyễn Cảnh Thái**



QUY ĐỊNH

Về việc tổ chức thực hiện đề tài NCKH trọng điểm Trường Đại học Thủy lợi
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2331/QĐ-ĐHTL ngày 18 tháng 3 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng được nhận tài trợ

Nguồn ngân sách khoa học và công nghệ của Trường Đại học Thủy lợi (dưới đây gọi là Nguồn ngân sách KH-CN) tài trợ cho các nghiên cứu khoa học (đề tài trọng điểm) do các cán bộ, giảng viên của Trường thực hiện.

Điều 2. Mục tiêu

1. Tạo điều kiện và xây dựng môi trường nghiên cứu thuận lợi, có tính liên tục và kế thừa nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học của Trường;
2. Phát triển năng lực nghiên cứu của cá nhân, tập thể; hỗ trợ các nhóm nghiên cứu mạnh;
3. Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, gia tăng số lượng kết quả nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín;
4. Góp phần thúc đẩy hợp tác và hội nhập quốc tế.

Chương II

ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Điều 3. Hồ sơ, quy trình đăng ký thực hiện đề tài

1. Hằng năm, Phòng Khoa học công nghệ thông báo kế hoạch thực hiện đề tài trọng điểm và các thủ tục có liên quan trên trang thông tin điện tử của Trường và các phương tiện thông tin khác;
2. Các cá nhân, đơn vị gửi bản đăng ký đề xuất thực hiện đề tài (theo mẫu) về phòng Khoa học Công nghệ theo quy định. Hồ sơ đăng ký thực hiện theo mẫu bao gồm:
 - a) Đơn đăng ký thực hiện đề tài (Mẫu M1);
 - b) Thuyết minh đề cương nghiên cứu (Mẫu M2);
 - c) Lý lịch khoa học của chủ nhiệm đề tài và từng thành viên nhóm nghiên cứu (Mẫu M3).

3. Phòng Khoa học Công nghệ tập hợp các hồ sơ đề xuất trình Hiệu trưởng thành lập hội đồng Khoa học xét duyệt và phê duyệt danh mục các đề tài được thực hiện, phê duyệt thuyết minh đề cương nghiên cứu và ký hợp đồng trách nhiệm.

Điều 4. Điều kiện đối với chủ nhiệm đề tài và thành viên nhóm nghiên cứu

1. Đối với chủ nhiệm đề tài:

a) Đang công tác tại Trường hoặc các đơn vị trực thuộc Trường, có chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu;

b) Không vi phạm các điều kiện đăng ký chủ trì đề tài theo quy định tại **Khoản 2, Điều 14** của Quy định này;

c) Mỗi cá nhân chỉ được đăng ký chủ nhiệm không quá 01 đề tài và tham gia không quá 02 đề tài trong một đợt xét duyệt.

2. Thành viên tham gia đề tài phải có chuyên môn, trình độ, kỹ năng phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài.

Điều 5. Điều kiện đánh giá hoàn thành đề tài

1. Thời gian thực hiện: Tối đa không quá 18 tháng đồng thời đã thực hiện được ít nhất 6 tháng kể từ khi ký hợp đồng;

2. Kết quả bắt buộc: Đề tài phải công bố ít nhất 01 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế có uy tín thuộc danh mục ISI bao gồm SCIE và SSCI (theo danh mục được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố hoặc được Hội đồng Khoa học công nghệ của Trường Đại học Thủy lợi công nhận) và 01 bài báo trong số tiếng anh của Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường. Đối với bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế có uy tín, chủ nhiệm đề tài bắt buộc phải là Corresponding author, tác giả thứ nhất bắt buộc là CBVC của Trường hoặc các đơn vị có tư cách pháp nhân trực thuộc Trường; đối với bài báo trong số tiếng anh của Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường, tác giả bài báo là một trong các thành viên của nhóm thực hiện đề tài;

3. Ghi nhận sự tài trợ của Nhà trường trong các kết quả nghiên cứu của đề tài được công bố, đăng tải cũng như các hoạt động khác liên quan đến đề tài như sau:

- Đối với các tài liệu tiếng Anh: "This research is funded by Thuyloi University Foundation for Science and Technology under grant number";
- Đối với các tài liệu tiếng Việt: "Nghiên cứu này được tài trợ bởi Nguồn ngân sách khoa học và công nghệ trường Đại học Thủy lợi trong đề tài mã số....".

Trường hợp có nhiều đơn vị tham gia hỗ trợ thì Nhà trường là đơn vị được cảm ơn đầu tiên, đơn vị phối hợp được cảm ơn thứ hai và phải ghi rõ nội dung hỗ trợ.

Chương III

ĐÁNH GIÁ XÉT CHỌN ĐỀ TÀI

Điều 6. Tiêu chí đánh giá xét chọn đề tài

1. Sự phù hợp với hướng nghiên cứu ưu tiên của Bộ, Ngành, Quốc gia và của Trường;
2. Tính mới, tính sáng tạo, tính ứng dụng, tính không trùng lặp với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã và đang được thực hiện bằng nguồn ngân sách;
3. Mục tiêu, nội dung, kết quả rõ ràng; phương pháp nghiên cứu phù hợp;
4. Năng lực, kinh nghiệm nghiên cứu của chủ nhiệm và nhóm nghiên cứu; điều kiện kỹ thuật phục vụ nghiên cứu;
5. Tính khả thi, triển vọng công bố quốc tế và khả năng thành công của đề tài.

Điều 7. Thẩm định hồ sơ đăng ký

Hội đồng thẩm định tối thiểu 05 thành viên, trong đó bao gồm: 01 chủ tịch, 02 phản biện, 01 thư ký. Thành viên Hội đồng thẩm định là các nhà khoa học có kiến thức, kinh nghiệm nghiên cứu phù hợp và không liên quan về lợi ích với đề tài;

Phương thức làm việc của Hội đồng thẩm định thực hiện theo quy định của Trường Đại học Thủy lợi.

Điều 8. Phê duyệt và công bố danh mục đề tài được tài trợ

1. Phòng KHCN lập báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá xét chọn danh mục đề tài được tài trợ và trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định;
2. Căn cứ báo cáo của Phòng KHCN về kết quả đánh giá xét chọn đề tài và khả năng tài chính của Nguồn ngân sách KHCN, Hiệu trưởng xem xét, ra quyết định phê duyệt và công bố danh mục các đề tài được Nguồn ngân sách KHCN tài trợ;
3. Trường hợp đề tài đăng ký tài trợ từ nhiều nguồn khác nhau, khi được Nguồn ngân sách KHCN tài trợ và nguồn khác cùng chấp nhận tài trợ thì chủ nhiệm đề tài phải có trách nhiệm thông báo rõ cho Phòng KHCN về việc tài trợ của các nguồn khác để trình Hiệu trưởng xem xét xác định mức độ tài trợ.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Điều 9. Kinh phí tài trợ

1. Kinh phí được cấp không quá 120 triệu đồng cho mỗi đề tài theo hình thức khoán chi (kinh phí thực tế căn cứ vào phụ lục kèm theo quy định này);
2. Chủ nhiệm đề tài được tạm ứng với mức tối đa 30 triệu đồng sau khi ký hợp đồng trách nhiệm thực hiện đề tài;
3. Kinh phí còn lại sẽ được xác định và cấp cho chủ nhiệm sau khi đề tài được đánh giá hoàn thành và công nhận kết quả “Đạt”.

Điều 10. Báo cáo và kiểm tra giữa kỳ

1. Chủ nhiệm đề tài lập Báo cáo giữa kỳ (sau 1 năm) về tiến độ và kết quả thực hiện đề tài hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu;
2. Phòng KHCN chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện đề tài. Kết quả kiểm tra là căn cứ để xem xét việc cho phép đề tài được tiếp tục thực hiện hoặc bị đình chỉ. Đề tài bị đình chỉ sẽ được xử lý theo **Khoản 2, Điều 14** của quy định này.

Điều 11. Điều chỉnh đề tài

1. Chủ nhiệm đề tài có văn bản gửi Phòng Khoa học công nghệ khi điều chỉnh đề tài (gồm tên, mục tiêu, cá nhân chủ nhiệm, thành viên tham gia) hoặc dừng thực hiện đề tài khi không đáp ứng được mục tiêu và sản phẩm của đề tài đã được Nhà trường phê duyệt;
2. Phòng Khoa học công nghệ có trách nhiệm trình Hiệu trưởng xem xét điều chỉnh. Trường hợp dừng đề tài sẽ bị xử lý theo **Khoản 2, Điều 14** của quy định này.

Điều 12. Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện

Chủ nhiệm đề tài lập và gửi Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài (gồm Báo cáo kết quả thực hiện về nội dung khoa học, phụ lục minh chứng về kết quả công bố quốc tế), bản cam kết về chất lượng của các kết quả về Phòng KHCN trong thời hạn 30 ngày trước khi kết thúc hợp đồng.

Điều 13. Đánh giá kết quả đề tài

1. Việc đánh giá kết quả đề tài được thực hiện bởi Hội đồng thẩm định thông qua Hồ sơ đánh giá kết quả đề tài;
2. Hồ sơ đánh giá kết quả đề tài bao gồm:
 - a) Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài;

- b) Các bài báo đăng trên tạp chí khoa học, kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học, và các sản phẩm khoa học khác (theo thuyết minh đề tài đã được phê duyệt);
- c) Thuyết minh đề tài;
- d) Hợp đồng;

3. Tiêu chí đánh giá kết quả đề tài:

- a) Mức độ đạt được mục tiêu nghiên cứu;
- b) Yêu cầu về kết quả nghiên cứu tại **Khoản 2, Điều 5**.

4. Kết quả đánh giá đề tài được thể hiện ở 2 mức “đạt” hoặc “không đạt”. Đề tài được đánh giá ở mức “đạt” khi đạt các tiêu chí trên. Đề tài được đánh giá ở mức “không đạt” khi không đạt tiêu chí **Khoản 2, Điều 13**.

Điều 14. Thanh lý và Quyết toán đề tài

- 1. Kết quả đánh giá “đạt” là căn cứ để tiến hành thủ tục thanh lý, quyết toán tài chính;
- 2. Đề tài kết thúc ở mức “không đạt” hoặc bị đình chỉ sẽ không được thanh toán kinh phí và phải hoàn lại số tiền tạm ứng ban đầu, đồng thời Nhà trường sẽ xem xét công tác thi đua của chủ nhiệm và các thành viên tham gia trong năm thực hiện. Chủ nhiệm đề tài sẽ không được đăng ký chủ trì nghiên cứu đề tài mới trong vòng 24 tháng kể từ ngày Nhà trường có thông báo kết quả;
- 3. Trường hợp đề tài không hoàn thành vì các lý do bất khả kháng thì phải được Nhà trường tổ chức xem xét, đánh giá quyết định;
- 4. Trường hợp đề tài không có khả năng hoàn thành đúng thời hạn theo hợp đồng, chậm nhất 90 ngày trước khi kết thúc thời hạn thực hiện hợp đồng, chủ nhiệm đề tài phải báo cáo bằng văn bản giải trình lý do và kiến nghị để Nhà trường xem xét xử lý;
- 5. Kinh phí thanh toán của đề tài theo mức độ hoàn thành chi tiết trong *phụ lục* kèm theo;
- 6. Hàng năm, Nhà trường có thể tổ chức xét thưởng cho các đề tài có kết quả xuất sắc đã được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín.

Điều 15. Trách nhiệm của chủ nhiệm đề tài

- 1. Tổ chức triển khai đề tài theo hợp đồng đã được ký kết;
- 2. Kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân tham gia phối hợp trong việc thực hiện đề tài theo hợp đồng. Thực hiện báo cáo về tình hình nghiên cứu theo quy định;

3. Thực hiện việc công bố, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả của đề tài theo quy định và chịu trách nhiệm về chất lượng khoa học của kết quả nghiên cứu.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

Phòng Khoa học Công nghệ chủ trì và phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký;
2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định. 

HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS Nguyễn Cảnh Thái

PHỤ LỤC KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện đề tài sẽ căn cứ vào kết quả công bố của các bài báo khoa học theo quy định như sau:

Mức	Khoản sản phẩm bài báo	Nội dung chi	Sản phẩm hoặc hồ sơ yêu cầu	Kinh phí hỗ trợ (đ)	Hình thức thanh toán
1	01 bài báo đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI (SCIE/SSCI) nhóm Q1	- Hỗ trợ công tác nghiên cứu và làm báo cáo tổng hợp kết quả đề tài.	+ Báo cáo tổng kết + Báo cáo tóm tắt + Báo cáo định kỳ + 01 bài được đăng trên số tiếng anh của Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường + Đĩa CD dữ liệu đề tài + Bản mô tả tóm tắt đề tài + File poster giới thiệu đề tài theo mẫu. + Bài trình bày tại các hội thảo (file power point...) + Biên bản hội thảo báo cáo kết quả đề tài	40.000.000	Khoản kinh phí (thanh toán khi có giấy xác nhận của Phòng Khoa học công nghệ đã hoàn thành đề tài và nộp đầy đủ các sản phẩm theo yêu cầu).
		- Hỗ trợ đăng bài báo quốc tế.	+ 01 bài được đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI (SCIE/SSCI) nhóm Q1.	80.000.000	Thanh toán theo Quy định về hỗ trợ kinh phí công bố quốc tế cho CBGV của trường Đại học Thủy lợi hiện hành.
2	01 bài báo đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI (SCIE/SSCI) nhóm Q2	- Hỗ trợ công tác nghiên cứu và làm báo cáo tổng hợp kết quả đề tài.	+ Báo cáo tổng kết + Báo cáo tóm tắt + Báo cáo định kỳ + 01 bài được đăng trên số tiếng anh của Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường + Đĩa CD dữ liệu đề tài + Bản mô tả tóm tắt đề tài + File poster giới thiệu đề tài theo mẫu. + Bài trình bày tại các hội thảo (file power point,...) + Biên bản hội thảo báo cáo kết quả đề tài	30.000.000	Khoản kinh phí (thanh toán khi có giấy xác nhận của Phòng Khoa học công nghệ đã hoàn thành đề tài và nộp đầy đủ các sản phẩm theo yêu cầu).

Mức	Khoản sản phẩm bài báo	Nội dung chi	Sản phẩm hoặc hồ sơ yêu cầu	Kinh phí hỗ trợ (đ)	Hình thức thanh toán
		- Hỗ trợ đăng bài báo quốc tế	+ 01 bài được đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI (SCIE/SSCI) nhóm Q2.	60.000.000	Thanh toán theo Quy định về hỗ trợ kinh phí công bố quốc tế cho CBGV của trường Đại học Thủy lợi hiện hành.
3	01 bài báo đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI (SCIE/SSCI) nhóm Q3	- Hỗ trợ công tác nghiên cứu và làm báo cáo tổng hợp kết quả đề tài.	+ Báo cáo tổng kết + Báo cáo tóm tắt + Báo cáo định kỳ + 01 bài được đăng trên số tiếng anh của Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thủy lợi và Môi trường + Đĩa CD dữ liệu đề tài + Bản mô tả tóm tắt đề tài + File poster giới thiệu đề tài theo mẫu. + Bài trình bày tại các hội thảo (file power point...) + Biên bản hội thảo báo cáo kết quả đề tài	20.000.000	Khoản kinh phí (thanh toán khi có giấy xác nhận của Phòng Khoa học công nghệ đã hoàn thành đề tài và nộp đầy đủ các sản phẩm theo yêu cầu).
		- Hỗ trợ đăng bài báo quốc tế.	+ 01 bài được đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI (SCIE/SSCI) nhóm Q3.	30.000.000	Thanh toán theo Quy định về hỗ trợ kinh phí công bố quốc tế cho CBGV của trường Đại học Thủy lợi hiện hành.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI